TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HSST
Ngày 15-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vừ A Chứ và bà Vũ Thị Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La:

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La và tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Quàng Văn S, tên gọi khác: Không; S ngày: 01/01/1982 tại xã CM, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Lường Thị T, S năm 1960; bị cáo có vợ: Lò Thị D, S năm 1988 và 01 con, S năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 19/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Tòng Xuân Thắm, ông Lò Văn Thảo - Cán bộ, chiến sỹ Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 342/KH-CAT-PCSMT ngày 23/8/2025 của Công an tỉnh Sơn La về tổng rà soát, xét nghiệm ma túy đối với người điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ngày 26/8/2025 Công an xã CM phối hợp với Trạm y tế xã CM tiến hành rà soát xét nghiệm nước tiểu nhanh bằng que thử nước tiểu đối với Quàng Văn S, S năm 1982, trú tại Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La (là người thuộc diện đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) theo quy định tại Nghị định số: 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ). Kết quả Quàng Văn S dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại MOP và MET. Tại trụ sở Công an xã CM, tỉnh Sơn La, Quàng Văn S đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và ma túy tổng hợp bằng hình thức đốt, hít trực tiếp vào cơ thể qua đường miệng.

Mở rộng điều tra xác định được: Quàng Văn S là đối tượng đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo bệnh án số và số thẻ: 3031000251, số theo dõi 022005390 tại cơ sở điều trị Methadone TC, bắt đầu điều trị từ ngày 30/10/2024 và không có thời gian kết thúc điều trị. Quàng Văn S có Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 25/10/2024; Giấy tiếp nhận điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của cơ sở điều trị Methadone huyện TC thuộc Trung tâm y tế huyện TC (nay là Trung tâm y tế khu vực TC) đối với Quàng Văn S ngày 30/10/2024.

Vào hồi 19 giờ 50 phút ngày 26/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thu mẫu giám định, mẫu lưu ký và niêm phong mẫu gửi giám định; cách thức lấy mẫu giám định: cho Quàng Văn S đi tiểu vào 02 chai nhựa dung tích 500ml, mỗi chai chứa 30ml nước tiểu kí hiệu lần lượt là S1 và S2 sau đó niêm phong lại; mẫu S1 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La để giám định, xác định có chất ma túy, chất chuyển hóa của chất ma túy hay không. Đối với mẫu S2 Cơ quan điều tra sử dụng để làm mẫu lưu ký và sẽ tự hủy mẫu sau khi có kết quả giám định đối với mẫu S1.

Tại Kết luận giám định số: 1058/KL-KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Kết luận: Mẫu ký hiệu S1 gửi giám định có chất ma tuý, loại Methamphetamine, Methadone, Codeine, Morphine"; mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 26/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định hiện trường của vụ án tại Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La nơi mà Quàng Văn S thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả như sau:

* Hiện trường chung: Hiện trường nơi xảy ra sự việc được xác định là khu vực ven rừng giáp 02 (hai) khe suối, thuộc Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La.

- Phía Tây giáp với khu vực giao nhau của 02 (hai) khe suối, thuộc Bản C, xã CM, Sơn La.
- Phía Đông là rừng tre và cây cỏ tạp hỗn hợp.
- Phía Bắc giáp với vườn chuối và khe suối.
- Phía Nam giáp với khe suối và nương ngô.

* Hiện trường cụ thể: Chọn cột tiêu H8/84 bên trái đường hướng đi bản Xong Còn, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La làm chuẩn. Chọn mép đường phía bên trái hướng đi bản Xong Còn, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La làm mép chuẩn.

Tại bụi tre ven khe suối cách mốc chuẩn 50m về phía Nam, cách mép chuẩn phía Bắc 40m được xác định là vị trí mà Quàng Văn S ngồi thực hiện đốt, hít ma túy (vị trí số 01).

Cách vị trí số (1) về hướng Bắc, 40cm phát hiện 01 (một) mảnh giấy bạc kích thước (2 x 1) cm xác định là mảnh giấy bạc mà Quàng Văn S đã dùng để sử dụng ma túy, ngày 24 tháng 8 năm 2025 (vị trí số 02).

Dấu vết tài liệu và mẫu vật thu được: Thu được 01 (một) mảnh giấy bạc kích thước (2 x 1)cm phát hiện tại vị trí số (02) cách mốc chuẩn 49,6m, cách mép chuẩn 39,6m và cách vị trí số 01 là 40cm. Dùng nhíp gắp mảnh giấy bạc vào trong 01 phong bì giấy màu trắng có viền xanh đỏ rồi dán kín. Trên mép, dán của phong bì dùng giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La, số seri: 067700 dán đè lên trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia xác định hiện trường và hai hình dấu tròn đỏ của Công an xã CM, tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng thu giữ vụ Quàng Văn S sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/8/2025".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 24/8/2025, Quàng Văn S đi bộ từ nhà ở Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La đi ra ngoài để đi chơi. Khi đi đến khu bìa rừng Bản C, xã CM, S gặp 01 (Một) người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nhìn giống người nghiện ma túy. Khi gặp người đàn ông S đã hỏi mua được của người đàn ông một gói Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S đi vào bụi cây ven đường thuộc Bản C, xã CM để sử dụng. S cho ma túy vào giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt giấy bạc, khi có khói bốc lên S hít khói ma túy vào cơ thể qua đường miệng. S đốt sử dụng được 03 lần thì hết thuốc. S vứt mảnh giấy bạc xuống đất, cất chiếc bật lửa ga màu đỏ vào túi quần rồi đi bộ để về nhà. Đến ngày 26/8/2025 S đến Trạm Y tế xã CM, để uống thuốc điều trị nghiện ma túy là Methadone thì có Tổ công tác Công an xã CM phối hợp với Trạm Y tế xã CM tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Quàng Văn S. Kết quả xét nghiệm Quàng Văn S dương tính với chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-KV2 ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Quàng Văn S về

Tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Quàng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về Tội sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn S phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Quàng Văn S từ 26 (Hai mươi sáu) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bật lửa ga màu đỏ được đựng trong một phong bì thư niêm phong; 01 mảnh giấy bạc cháy dở được đựng trong một phong bì thư niêm phong.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn S.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn S thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ

án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với: Kết quả kiểm tra chất ma túy ngày 26/8/2025; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Dấu vết tài liệu và mẫu vật thu được; Biên bản niêm phong; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1058/KL-KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn S đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, theo bệnh án số bệnh nhân 3031000251; số thẻ 3031000251 và số theo dõi 022005390 tại Cơ sơ điều trị Methadone huyện TC thuộc Trung tâm y tế huyện TC (nay là Trung tâm y tế khu vực TC), bắt đầu điều trị từ ngày 30/10/2024 và không có thời gian kết thúc điều trị. Ngày 24/8/2025 khi đang trong thời gian tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn, bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, kết quả tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của bị cáo Quàng Văn S theo Kết luận giám định số: 1058/KL-KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào Tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm tù.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây tác hại lớn cho sức khỏe và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 06/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Ngày 19/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện SM, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) bật lửa ga màu đỏ được đựng trong một phong bì thư niêm phong; 01 mảnh giấy bạc cháy dở được đựng trong một phong bì thư niêm phong là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bìa rừng Bản C, xã CM, tỉnh Sơn La vào ngày 24/8/2025. Quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể. Do đó cơ quan CSĐT không có đủ căn cứ mở rộng, điều tra, xử lý là đảm bảo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn S là người dân tộc thiểu số S sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn S.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn S phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn S 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/8/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bật lửa ga màu đỏ được đựng trong một phong bì thư niêm phong; 01 mảnh giấy bạc cháy dở được đựng trong một phong bì thư niêm phong.

(*Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKS-KV2, ngày 06/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Quàng Văn S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tiến Dũng